

NGHỊ QUYẾT

CỦA HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 5 KHÓA XX về đẩy mạnh phát triển du lịch, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

I. Tình hình và nguyên nhân

1. Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy khóa XIX về phát triển dịch vụ, du lịch tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020 (sau đây viết tắt là Nghị quyết 04), ngành du lịch tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, các tầng lớp nhân dân về phát triển du lịch được nâng lên. Du lịch biển, đảo có bước phát triển. Kết cấu hạ tầng du lịch được quan tâm đầu tư phát triển; bước đầu hình thành một số khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, tạo nên diện mạo mới trong phát triển du lịch, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, phát triển du lịch còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của tỉnh. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch còn nhiều bất cập; hạ tầng kết nối và cơ sở vật chất phục vụ phát triển du lịch thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu; một số dự án đăng ký đầu tư nhưng triển khai chậm, kéo dài, hiệu quả đầu tư thấp, gây lãng phí tài nguyên. Các loại hình du lịch chậm phát triển, khả năng cạnh tranh chưa cao, thiếu các sản phẩm du lịch đặc trưng và các dịch vụ chất lượng cao để giữ chân du khách; doanh thu từ du lịch đạt thấp và chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu kinh tế của tỉnh. Hầu hết các chỉ tiêu phát triển du lịch không đạt chỉ tiêu mà Nghị quyết 04 đã đề ra. Công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch còn hạn chế; vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch chưa được phát huy đúng mức; sự liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa các địa phương trong tỉnh và giữa tỉnh với các tỉnh, thành phố chưa cao,...

Những tồn tại, hạn chế nêu trên là do một số nguyên nhân chủ yếu sau:
(1) Một số cấp ủy đảng, chính quyền và doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò ngành dịch vụ, du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội; chưa quan tâm đúng mức đến nhiệm vụ phát triển dịch vụ, du lịch ở địa phương.
(2) Công tác quản lý nhà nước về du lịch có mặt còn hạn chế. Nguồn nhân lực du lịch tuy được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhưng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Thiếu chiến lược phát triển du lịch ở các vùng có tiềm năng; môi trường đầu tư chưa thực sự hấp dẫn để thu hút các doanh nghiệp lớn. (3)

Ngân sách đầu tư phát triển du lịch còn hạn chế. (4) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch còn hạn chế, chưa kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. (5) Dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch của tỉnh.

II. Quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu

1. Quan điểm

- Phát triển du lịch gắn với phát triển các loại hình dịch vụ, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn là định hướng chiến lược quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của một số ngành, lĩnh vực khác.

- Phát triển du lịch bền vững gắn với bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa và các giá trị truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn tỉnh, bảo vệ môi trường và thiên nhiên, bảo đảm lợi ích cộng đồng, giải quyết tốt vấn đề việc làm và an sinh xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

- Phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; phát huy mạnh mẽ vai trò động lực của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trong thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch.

2. Mục tiêu

Đến năm 2025, du lịch Quảng Ngãi có tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phấn đấu đưa Quảng Ngãi trở thành một trong những điểm đến hấp dẫn trong khu vực Duyên hải Nam Trung bộ, tạo tiền đề phát triển đột phá du lịch trong giai đoạn tiếp theo.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu

Phấn đấu đến năm 2025:

- Quảng Ngãi đón được 1.360.000 lượt khách, trong đó có 160.000 lượt khách quốc tế; tăng trưởng bình quân 24,3%/năm. Ngày lưu trú bình quân của du khách đạt 03 ngày trở lên.

- Tổng doanh thu từ du lịch đạt khoảng 2.780 tỷ đồng; đóng góp của du lịch vào GRDP đạt khoảng 1,65%.

- Giải quyết việc làm cho khoảng 21.900 lao động, trong đó có khoảng 7.300 lao động trực tiếp; tăng trưởng bình quân đạt khoảng 20,3%/năm.

- Thu hút đầu tư 01 dự án du lịch đạt tiêu chuẩn 5 sao.

III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Thực hiện tốt công tác quy hoạch; đẩy mạnh huy động nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và các dịch vụ phục vụ phát triển du lịch

- Tập trung xây dựng, triển khai quy hoạch du lịch trong Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 làm cơ sở tổ chức, phân bổ không gian phát triển du lịch theo hướng tập trung nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch. Ưu tiên các vị trí tiềm năng để thu hút các nhà đầu tư chiến lược, có năng lực, kinh nghiệm vào đầu tư các dự án quy mô lớn, chất lượng cao với sản phẩm du lịch khác biệt, đặc sắc, tạo dấu ấn riêng của du lịch Quảng Ngãi. Khai thác tiềm năng, lợi thế hệ sinh thái vùng phía Tây của tỉnh để phát triển du lịch gắn với các di tích lịch sử, văn hóa và các điểm du lịch cộng đồng.

- Cân đối bố trí ngân sách Trung ương và tỉnh để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật giao thông tạo động lực mở đường cho du lịch phát triển, nhất là các dự án: Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh; nạo vét, chỉnh trị sông Trà Khúc khu vực từ cầu Trường Xuân đến Cửa Đại.

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đầu tư kết cấu hạ tầng du lịch trên địa bàn tỉnh; các bến xe hoặc bãi đỗ xe công cộng tại các trung tâm kinh tế, thương mại, dịch vụ, du lịch; tàu vận tải hành khách phục vụ nhu cầu đi lại và du lịch tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn, đảo Lớn - đảo Bé, Vạn Tường - Lý Sơn; kiểm tra, thu hồi các dự án chậm tiến độ nhiều năm, dự án không triển khai để tạo dư địa kêu gọi các nhà đầu tư mới.

- Tiếp tục đầu tư phát triển thành phố Quảng Ngãi trở thành trung tâm dịch vụ, du lịch; tăng cường hợp tác công tư đầu tư phát triển một số trung tâm tổ chức sự kiện, triển lãm, hội chợ, hội nghị, hội thảo, trung tâm thể thao có đủ khả năng đăng cai tổ chức các sự kiện có quy mô cấp vùng và cấp quốc gia; phát triển dịch vụ đêm tại các đô thị đông dân cư có nhiều khách du lịch, trong đó chú trọng đưa vào hoạt động có hiệu quả chợ đêm; hình thành một số tuyến phố đi bộ tại thành phố Quảng Ngãi và một số đô thị; tổ chức dịch vụ trải nghiệm văn hóa, lịch sử Quảng Ngãi tại khu vực Bảo tàng, Quảng trường tỉnh; phát triển cảnh quan, dịch vụ du lịch trên sông, nhà hàng ẩm thực, các khu thương mại, dịch vụ văn hóa, thể thao, các điểm tham quan dọc hai bên bờ sông Trà Khúc để tạo điểm nhấn cho thành phố Quảng Ngãi; trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa trọng điểm; đầu tư hạ tầng cấp điện, cấp nước, thoát nước, cảnh quan môi trường, công trình thu gom, xử lý chất thải, dịch vụ vệ sinh môi trường đô thị phục vụ phát triển du lịch.

- Kêu gọi, lựa chọn các nhà đầu tư chiến lược, có thương hiệu mạnh và tiềm lực tài chính để đầu tư các tổ hợp đô thị - dịch vụ - du lịch nghỉ dưỡng - giải trí có quy mô lớn và chất lượng cao dọc tuyến ven biển Dung Quất – Sa

Huỳnh và huyện đảo Lý Sơn và các khu du lịch có tiềm năng,... nhằm tạo động lực cho du lịch tỉnh phát triển.

2. Khai thác, phát huy hiệu quả lợi thế về tài nguyên du lịch của từng địa phương; đa dạng và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, ưu tiên các sản phẩm du lịch đặc trưng, lợi thế phục vụ phát triển du lịch

- Nâng cao giá trị các tài nguyên du lịch hiện có; đồng thời, tạo tài nguyên du lịch mới có chất lượng cao để thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế.

- Phát triển du lịch biển, đảo trở thành loại hình du lịch chủ đạo của tỉnh; xây dựng huyện đảo Lý Sơn trở thành đảo du lịch sinh thái, làm hạt nhân cho phát triển du lịch của tỉnh. Phát triển du lịch nghỉ dưỡng biển cao cấp, tổ hợp giải trí cao cấp kết nối với khu đô thị - dịch vụ tại huyện đảo Lý Sơn, biển Mỹ Khê, biển Bình Châu, biển Bình Hải, biển Sa Huỳnh. Phấn đấu đến năm 2030, đảo Lý Sơn và Khu du lịch Mỹ Khê được công nhận là khu du lịch quốc gia; các khu du lịch Sa Huỳnh, Thạch Bích, Bình Châu được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh. Khai thác có hiệu quả các khu, điểm du lịch biển tại các địa phương ven biển.

- Phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch chăm sóc sức khỏe, gắn với tham quan thắng cảnh, trải nghiệm môi trường thiên nhiên và hệ sinh thái ở vùng miền núi; tập trung thúc đẩy phát triển các dự án Khu du lịch sinh thái Thạch Bích, Khu du lịch sinh thái Cà Đam, Khu du lịch Bùi Hui, Khu du lịch Hồ núi Ngang.

- Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa – lịch sử - tâm linh gắn với tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử - văn hóa, di tích lịch sử - cách mạng, di tích khảo cổ; đặc biệt là khai thác, phát huy và nâng tầm giá trị di sản văn hóa Sa Huỳnh, di tích Trường Lũy Quảng Ngãi; bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc như: Lễ khao lề thế lính Hoàng Sa, Lễ hội Điện Trường Bà và các lễ hội truyền thống đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi đầu tư đồng bộ, khai thác hiệu quả các khu, điểm du lịch: Suối Chí, Bãi Dừa, Suối nước nóng Nghĩa Thuận, thác Trắng, Mỹ Khê, Thiên Đàng, Khu văn hóa Thiên Mã,... Kêu gọi đầu tư Khu du lịch Đặng Thùy Trâm, Khu văn hóa Thiên Ân.

- Khuyến khích phát triển các loại hình du lịch cộng đồng và tạo điều kiện thuận lợi để người dân trực tiếp tham gia và hưởng lợi từ du lịch. Phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp gắn với việc tìm hiểu, trải nghiệm các giá trị văn hóa, đời sống của cộng đồng dân cư và sản phẩm OCOP của các địa phương, như: Mô hình du lịch trải nghiệm du lịch cộng đồng tại huyện đảo Lý Sơn, Làng du lịch cộng đồng Gò Cỏ (thị xã Đức

Phô), trải nghiệm văn hóa Hre tại huyện Ba Tơ, du lịch miệt vườn Bình Thành (huyện Nghĩa Hành),...

- Phát triển du lịch gắn với hội nghị, hội thảo; du lịch về đêm; du lịch gắn với sự kiện thể thao, nhất là duy trì Giải dù lượn Lý Sơn thành sự kiện thể thao định vị thương hiệu du lịch của huyện đảo và các loại hình du lịch khác.

- Phát triển đa dạng, phong phú sản phẩm quà lưu niệm, bảo đảm chất lượng, mang thương hiệu đặc trưng của Quảng Ngãi, đáp ứng nhu cầu mua sắm của du khách.

3. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch và liên kết, hợp tác phát triển du lịch, mở rộng thị trường nội địa và quốc tế

- Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình định vị và phát triển thương hiệu du lịch Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xúc tiến, quảng bá, thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, doanh nghiệp du lịch... trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số ngành du lịch nhằm nâng cao hiệu quả quảng bá, giới thiệu các điểm đến và sản phẩm du lịch của tỉnh.

- Tổ chức các chương trình kích cầu du lịch, các hoạt động, sự kiện thu hút khách du lịch khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát; xác định thị trường nội địa là đòn bẩy để phục hồi nhanh chóng và phát triển du lịch tỉnh sau đại dịch Covid-19, tập trung khai thác thị trường miền Bắc truyền thống và đẩy mạnh hoạt động xúc tiến tại thị trường Tây Nguyên, miền Nam.

- Tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, các nước trong khu vực để quảng bá du lịch trong và ngoài nước, nhất là liên kết phát triển du lịch với một số thành phố lớn như Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng..., các địa phương trong Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và các tỉnh Tây nguyên. Tăng cường liên kết, hợp tác kinh doanh giữa các doanh nghiệp trong tỉnh và ngoài tỉnh; khuyến khích phát triển các công ty lữ hành, tổ chức sự kiện chất lượng cao, tăng cường kết nối các tour, tuyến du lịch nội tỉnh, liên tỉnh và một số nước trong khu vực tạo thành chuỗi liên kết phát triển du lịch, đáp ứng nhu cầu giải trí, nghỉ dưỡng của du khách, thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng và giữ chân du khách lưu trú dài ngày.

- Đẩy mạnh hợp tác và tạo lập các mối quan hệ hợp tác quốc tế với các tổ chức phát triển du lịch và Văn phòng đại diện du lịch các nước tại Việt Nam; tăng cường hợp tác phát triển du lịch giữa tỉnh Quảng Ngãi với các tỉnh thuộc các nước Lào, Campuchia, Thái Lan, Philippines và các nước trong khu vực, tiến tới hình thành các tuyến du lịch quốc tế.

4. Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng; đổi mới nhận thức, tư duy trong phát triển du lịch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

4.1. Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng; đổi mới nhận thức, tư duy về phát triển du lịch

- Nhận thức rõ du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng và tính xã hội hóa cao. Để thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh, cần tạo sự thống nhất, chung tay vào cuộc của cả hệ thống chính trị, trong đó sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp cùng với sự tham gia tích cực, đồng hành của các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư là nhân tố quyết định sự thành công.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cán bộ, công chức, các tầng lớp nhân dân và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung đã nêu tại Nghị quyết này, xem đây là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cả hệ thống chính trị, cần quyết liệt triển khai thực hiện và tăng cường kiểm tra, giám sát, nhất là ở các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch của tỉnh.

4.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện của chính quyền các cấp

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn, trọng tâm: Quản lý và thực hiện quy hoạch du lịch, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch được đồng bộ và đạt hiệu quả cao; quản lý khai thác có hiệu quả, bền vững tài nguyên du lịch; bảo tồn, khai thác, phát huy bản sắc văn hóa; xây dựng và bảo vệ thương hiệu du lịch địa phương (như: đảm bảo vệ sinh, môi trường, an toàn thực phẩm, an ninh, an toàn cho du khách, xây dựng môi trường du lịch thật sự thân thiện,...).

- Tổ chức quản lý, thực hiện tốt các quy hoạch đã được phê duyệt, phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được đồng bộ và đạt hiệu quả cao.

- Ban hành cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia phát triển du lịch, đặc biệt tạo môi trường hấp dẫn và điều kiện cần thiết khác để thu hút các doanh nghiệp đầu tư chiến lược, có quy mô lớn, đóng góp tích cực vào sự phát kinh tế - xã hội của tỉnh, đưa du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Các cấp chính quyền chủ động, kịp thời xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển du lịch trong ngắn hạn (đến năm 2025), trung hạn (đến năm 2030) và dài hạn (đến năm 2045, 2050), đảm bảo phù hợp với xu hướng phát triển du lịch trong bối cảnh mới, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn và nguồn lực hiện có của địa phương.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Quảng Ngãi đến 2025, tầm nhìn đến 2030. Chú trọng nâng cao hiểu biết về truyền thống, lịch sử, văn hóa con người Quảng Ngãi, kỹ năng, trình độ và đạo đức nghề nghiệp, tinh thần, thái độ, trách nhiệm cho lực lượng lao động ngành du lịch; quan tâm thu hút nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao. Kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng bộ máy quản lý nhà nước các cấp về du lịch, đổi mới và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương trong việc triển khai nhiệm vụ, giải pháp về phát triển du lịch.

- Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực du lịch nhằm tạo điều kiện, hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp du lịch tỉnh phục hồi nhanh và phát triển sau đại dịch Covid-19, tăng quy mô và chất lượng hoạt động, có thương hiệu và thực sự là nhân tố chính đẩy mạnh phát triển du lịch tỉnh.

- Tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra, giám sát các hoạt động đầu tư, kinh doanh dịch vụ, du lịch, nhất là các dự án có yếu tố nước ngoài, ven biển, hải đảo nhạy cảm về an ninh, quốc phòng. Nâng cao chất lượng thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư và kinh doanh; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trong hoạt động du lịch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng nghiên cứu, quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Hội đồng Nhân dân tỉnh chỉ đạo thể chế hóa thực hiện Nghị quyết và tổ chức giám sát việc thực hiện.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo hoàn chỉnh Đề án về phát triển du lịch tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó, nghiên cứu định vị thương hiệu du lịch tỉnh gắn với thiết kế nhãn hiệu và xây dựng thương hiệu mang đậm bản sắc văn hóa Quảng Ngãi; cụ thể hóa nội dung Nghị quyết thành các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách và phân công trách nhiệm cụ thể cho tổ chức, cá nhân liên quan để triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn việc quán triệt, tuyên truyền và phổ biến nghị quyết cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh; chỉ đạo cơ quan thông tin đại chúng kịp thời tuyên truyền, thông tin kết quả thực hiện Nghị quyết ở các cấp, các ngành.

5. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng kế hoạch tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết; vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết.

6. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi việc thực hiện; báo cáo, đề xuất cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy những vấn đề cần lãnh đạo, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương (báo cáo),
- Các vụ địa phương của các ban đảng Trung ương (báo cáo),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn của tỉnh
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- C, PCVP Tỉnh ủy, P.Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Bùi Thị Quỳnh Vân